

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHƯỚC LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **32/2018/HS-ST**
Ngày 24 tháng 05 năm 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Xuân Thuận – Phó bí thư Đảng ủy phường Long Thủy.

Ông Nguyễn Văn Ngân – Bí thư đoàn phường Long Phước.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Vui – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phước Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 05 năm 2018, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thị xã Phước Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2018/TLST - HS ngày 10 tháng 04 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử 26/2018/QĐXXST – HS ngày 11 tháng 05 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Hồ Văn T, sinh năm: 1994; Tại: Vĩnh Long; Nơi cư trú: Ấp Z, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lơ xe; Trình độ học vấn: 5/12; Cha: Hồ Văn H, sinh năm 1978 (đã chết); Mẹ: Lê Thị X, sinh năm 1978; Bị cáo có 01 người chị sinh năm 1981; Bị cáo có 01 người con sinh năm 2014; Tiền sự: Không; Tiền án: không; Nhân thân: Ngày 11/4/2012 bị TAND thị xã Phước Long xét xử 10 tháng tù về tội trộm tài sản theo bản án hình sự sơ thẩm số 19/2012/HS-ST, Ngày 26/01/2013, T chấp hành xong hình phạt tù và trở về địa phương sinh sống; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/01/2018 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Hoàng Minh H, sinh ngày 30/8/2001; Tại: Bình Phước; Nơi cư trú: khu phố G, phường T, thị xã P, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Cha: Hoàng Văn L, sinh năm 1980; Mẹ: Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1980; Bị cáo có 01 người em sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang tại ngoại, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông **Hoàng Văn L**, sinh năm 1980. (có mặt)

Địa chỉ: Khu phố G, phường T, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

Người bào chữa cho bị cáo H là ông Đặng Thái Hoàng – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Phước. (có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Bà **NLQ1**, sinh năm 1980. (có mặt)

Trú tại: Khu phố G, phường T, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

- Ông **NLQ2**, sinh năm 1958. (vắng mặt)

Trú tại: Khu phố Z, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

- Ông **NLQ3**, sinh năm: 1984. (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Đ, xã P, huyện P, tỉnh Bình Phước.

- Bà **NLQ4**, sinh năm: 1964. (vắng mặt)

Trú tại: Ấp V, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

- Ông **NLQ5**, sinh năm 1989. (vắng mặt)

Trú tại: Thôn B, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước.

- Bà **NLQ6**, sinh năm 1987. (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước.

- Ông **NLQ7**, sinh năm: 1978. (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước.

- Anh **NLQ8**, sinh năm: 1986. (vắng mặt)

Địa chỉ: Z, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

- Ông **NLQ9**, sinh năm: 1963. (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn B, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên khoảng 22 giờ ngày 19/01/2018, Hồ Văn T rủ Hoàng Minh H tìm gì lấy trộm bán lấy tiền xài thì H đồng ý. Thực hiện ý định trên khoảng 22 giờ ngày 20/01/2018, H cùng T bắt taxi đi từ phường Phước Bình, thị xã Phước Long về nhà H tại Khu phố G, phường T, thị xã Phước Long để trộm cắp tài sản. H dẫn T đi vòng ra cửa sau để vào nhà nhưng do chó sủa sợ bị phát hiện nên T bỏ đi ra phía ngoài đường lớn chờ còn H đi vào trong nhà của mình. H phát hiện chiếc xe mô tô DH88 màu đỏ, biển kiểm soát 93P1-142.11 đang dựng trong nhà bếp, trên yên xe có cột 02 bình ắc quy loại 100Ampe (01 cái hiệu GS màu trắng xanh; 01 cái hàng Thái Lan màu đen trắng), H liền mở cửa và dắt xe ra ngoài. Sau đó, T và H điều khiển xe mô tô cùng 02 bình ắc quy về quán internet “BC” thuộc khu 3, phường Phước Bình chơi game. Sáng ngày 21/01/2018, T gọi cho một người tên C (chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch) để hỏi bán 02 bình ắc quy, gọi điện xong T điều khiển xe mô tô trên cùng 02 bình ắc quy đến thôn 12, xã Long Hà, huyện Phú Riềng để gặp và bán cho C 02 bình ắc quy trên với giá 1.000.000 đồng. Sau đó, T điều khiển xe mô tô DH về hướng nhà Tầm rồi bán xe mô tô trên cho ông NLQ2 với

giá 1.300.000 rồi quay về tiệm internet “BC”, T đưa cho H 200.000 đồng số tiền còn lại cả hai cùng nhau tiêu xài.

Quá trình điều tra còn xác định, khoảng 09 giờ ngày 14/01/2018, T nói với H đi kiểm máy cưa, máy cắt về bán lấy tiền trả tiền nhà nghỉ thì H nói “Nhà em có để em về lấy”. Sau đó, H điều khiển xe mô tô hiệu Espero màu sơn đen, biển kiểm soát 60R6-3407 chở T đi từ phường Phước Bình về nhà mình tại phường T (BL 74-77). Đến khu vực phường Sơn Giang T không đi nữa mà ghé vào phòng trọ của bạn chơi còn H điều khiển xe về nhà. Lúc này, có mẹ H là bà NLQ1 đang ở nhà, lợi dụng bà NLQ1 vừa đi ra khỏi nhà H liền lấy 01 máy cưa hiệu STIHL021C rồi điều khiển xe mô tô về phòng trọ của bạn T để đón T. T chở H về nhà nghỉ “NQ” rồi lấy xe mô tô trên chở máy cưa ra khu vực chợ mới Phước Bình thuộc khu 4, phường Long Phước để bán. Tại đây, T gặp và bán máy cưa trên cho anh NLQ3 với giá 2.000.000 đồng, T đưa cho H 400.000 đồng số còn lại T trả tiền phòng trọ và tiêu xài.

Ngày 20/01/2018, bố của H là ông Hoàng Văn L phát hiện tài sản bị mất nên đến cơ quan Công an trình báo. Biết hành vi của mình bị phát hiện nên ngày 25/01/2018 T và H đã đến cơ quan CSĐT Công an thị xã Phước Long đầu thú.

Tại cơ quan điều tra, bị can Hồ Văn T và Hoàng Minh H đã tự nguyện khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long cũng thu giữ và xác định:

- + 01 máy cưa hiệu STIHL021C màu cam từ anh NLQ3. Ngày 20/3/2018, cơ quan CSĐT Công an thị xã Phước Long đã trả lại máy cưa trên cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Hoàng Văn L.

- + 01 xe mô tô hiệu Espero màu sơn đen biển kiểm soát 60R6-3407 đây là tài sản hợp pháp của bà NLQ1 và ông Hoàng Văn L (là mẹ và cha của H), khi bà NLQ1 cho H mượn xe bà NLQ1 không biết việc H sử dụng để làm phương tiện trộm cắp tài sản nên ngày 19/3/2018 cơ quan CSĐT Công an thị xã Phước Long đã ra quyết định xử lý vật chứng và đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông Hoàng Văn L.

- + 01 xe mô tô DH88 màu sơn đỏ, số khung DH88 - XF 164503, số máy DH88 - XE11645140 từ ông NLQ2. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên ông Hoàng Văn L mua lại từ ông Nguyễn Tấn L vào ngày 12/01/2018 với giá 3.500.000 đồng. Nguồn gốc xe mô tô trên do ông Nguyễn Tấn L tự mua phụ tùng xe máy T lấy về lắp ráp lại rồi bán cho những người có nhu cầu nên không xác định được nguồn gốc, cơ quan CSĐT Công an thị xã Phước Long tiếp tục xác minh, xử lý sau.

- + Đối với biển kiểm soát 93P1-142.11 được vợ ông NLQ2 nhặt được cách đây khoảng 10 năm trước tại bãi rác. Sau khi mua xe DH88 từ Hồ Văn T, ông NLQ2 lấy biển kiểm soát trên gắn vào xe để đi. Quá trình điều tra xác định biển số xe mô tô trên là của xe hiệu Sirius màu vàng đen, đứng tên chủ sở hữu NLQ5. Năm 2013, anh NLQ5 bị mất trộm chiếc xe mô tô cùng biển kiểm soát xe. Xét thấy, đây

là vật chứng trong vụ án khác nên cơ quan CSĐT Công an thị xã Phước Long tách ra tiếp tục điều tra, xử lý sau.

+ Đối với 02 bình ắc quy loại 100Ampe không thu hồi được nên không đề cập đến.

Bị hại Hoàng Văn L và ông NLQ2 yêu cầu các bị can Hồ Văn T và Hoàng Minh H bồi thường số tiền mà những người trên đã mua tài sản từ T.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 03/HĐ. ĐGTSTTTHS.18 ngày 31/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Phước Long kết luận: giá trị của 01 máy cưa hiệu STIHL021C là 1.500.000 đồng; 01 xe mô tô hiệu Honda loại DH88, màu NLQ7 đỏ là 2.000.000; 01 bình ắc quy 100Ampe hiệu GS màu trắng xanh là 1.520.000 đồng và 01 bình bình ắc quy 100Ampe hàng Thái Lan màu đen trắng là 2.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 22/Ctr - VKS ngày 9 tháng 4 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long đã truy tố bị cáo Hồ Văn T và Hoàng Minh H về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo Hồ Văn T và Hồ Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội và khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là đúng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng áp dụng khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 tuyên bố bị cáo Hồ Văn T và Hoàng Minh H phạm tội trộm cắp tài sản. Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, các điều 17, 38, 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo T mức hình phạt từ 18 đến 24 tháng tù. Áp dụng điểm s Điều 51, các điều 17, 58, 91, 98, 100 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Hoàng Minh H mức án từ 9 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Người bào chữa cho bị cáo H trình bày quan điểm bào chữa: Thống nhất quan điểm truy tố của vị đại diện viện kiểm sát và cũng có một số quan điểm sau:

Thứ nhất: Bị cáo Hoàng Minh H bị bị cáo Hồ Văn T rủ đi trộm cắp tài sản và bị cáo đã cùng bị cáo T về nhà mình trộm cắp tài sản của gia đình mình nhưng khi biết hành vi của mình là sai bị cáo đã đến Công an đầu thú.

Thứ hai: Tại thời điểm phạm tội bị cáo Hoàng Minh H dưới 18 tuổi, không có tiền án tiền sự, trình độ văn hóa thấp, nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Thứ ba: Từ giai đoạn điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian bị áp dụng cấm đi khỏi nơi cư trú bị cáo chấp hành tốt các quy định của pháp luật. Vì vậy, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện ra đầu thú, bị cáo có học vấn thấp được quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, các điều 91, 98, 100 của Bộ luật hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội xử bị cáo mức án 6 tháng cải tạo không giam giữ.

Đại diện viện kiểm sát cho rằng áp dụng tình tiết phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự

năm 2015 cho bị cáo H là không phù hợp vì trước đó bị cáo đã cùng với bị cáo T trộm cắp nhưng không đủ định lượng nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi đó.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Phước Long, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hồ Văn T và Hoàng Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long đã truy tố đối với bị cáo, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở khẳng định:

Do không có tiền tiêu xài nên khoảng 22 giờ ngày 19/01/2018, Hồ Văn T rủ Hoàng Minh H tìm gì lấy trộm bán lấy tiền xài thì H đồng ý. Thực hiện ý định trên khoảng 22 giờ ngày 20/01/2018, H cùng T bắt taxi đi từ phường Phước Bình, thị xã Phước Long về nhà H tại Khu phố G, phường T, thị xã Phước Long để trộm cắp tài sản. H dẫn T đi vòng ra cửa sau để vào nhà nhưng do chó sủa sợ bị phát hiện nên T bỏ đi ra phía ngoài đường lớn chờ còn H đi vào trong nhà của mình. H phát hiện chiếc xe mô tô DH88 màu đỏ, biển kiểm soát 93P1-142.11 đang dựng trong nhà bếp, trên yên xe có cột 02 bình ắc quy loại 100Ampe (01 cái hiệu GS màu trắng xanh; 01 cái hàng Thái Lan màu đen trắng), H liền mở cửa và dắt xe ra ngoài. Sau đó, T và H điều khiển xe mô tô cùng 02 bình ắc quy về quán internet “BC” thuộc khu 3, phường Phước Bình chơi game. Sáng ngày 21/01/2018, T gọi cho một người tên C (chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch) để hỏi bán 02 bình ắc quy, gọi điện xong T điều khiển xe mô tô trên cùng 02 bình ắc quy đến thôn 12, xã Long Hà, huyện Phú Riềng để gặp và bán cho C 02 bình ắc quy trên với giá 1.000.000 đồng. Sau đó, T điều khiển xe mô tô DH về hướng nhà Tầm rồi bán xe mô tô trên cho ông NLQ2 với giá 1.300.000 rồi quay về tiệm internet “BC”, T đưa cho H 200.000 đồng số tiền còn lại cả hai cùng nhau tiêu xài.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: hành vi lén lút lấy trộm chiếm đoạt tài sản của bị cáo Hồ Văn T và Hoàng Minh H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi của hai bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của công dân, đến trật tự xã hội được Luật hình sự bảo vệ. Hai bị cáo nhận thức được,

việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, sẽ bị pháp luật xử lý nhưng hai bị cáo đã cố tình hành động phạm tội. Tài sản do bị cáo Hồ Văn T và Hoàng Minh H chiếm đoạt có tổng giá trị là 5.520.000 đồng (Năm triệu năm trăm hai mươi ngàn đồng).

Vì vậy, Viện kiểm sát Nhân dân thị xã Phước Long truy tố bị cáo Hồ Văn T và Hoàng Minh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn do hai bị cáo cùng thực hiện, nên cần phân tích vai trò của từng bị cáo để đưa ra một mức án phù hợp

Đối với bị cáo Hồ Văn T là người khởi xướng, bị cáo biết được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, sẽ bị pháp luật trừng trị, nhưng do mục đích tư lợi cá nhân, muốn có tiền tiêu xài bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Mặt khác, vào ngày 11/4/2012 bị cáo bị TAND thị xã Phước Long xét xử 10 tháng tù về tội trộm tài sản theo bản án hình sự sơ thẩm số 19/ 2012/HSST, Ngày 26/01/2013, chấp hành xong hình phạt tù và trở về địa phương sinh sống, tuy đến nay bị cáo đã được xóa án tích nhưng thể hiện bị cáo là người xem thường pháp luật vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm trọng để giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, bị cáo tự nguyện ra đầu thú quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với bị cáo Hoàng Minh H là người thực hành việc phạm tội nhưng do bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng Điều 91, 98 100 Bộ luật hình sự năm 2015 về nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội là cần thiết.

Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo có học vấn thấp, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo tự nguyện ra đầu thú được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Hồ Văn T và bị cáo Hoàng Minh H phải bồi thường cho anh NLQ2 số tiền 1.300.000 đồng (Bị cáo T bồi thường số tiền 650.000 đồng, bị cáo Hoàng Minh H bồi thường số tiền là 650.000 đồng).

[4]. Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 máy cưa hiệu STIHL021C màu cam từ anh NLQ3. Ngày 20/3/2018, cơ quan CSĐT Công an thị xã Phước Long đã trả lại máy cưa trên cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Hoàng Văn L. Xét việc xử lý là đúng nên HĐXX không đề cập xử lý.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Espero màu sơn đen biển kiểm soát 60R6-3407; là tài sản hợp pháp của bà NLQ1 và ông Hoàng Văn L (là mẹ và cha của H), khi bà NLQ1 cho H mượn xe bà NLQ1 không biết việc H sử dụng để làm phương tiện trộm cắp tài sản nên ngày 19/3/2018 cơ quan CSĐT Công an thị xã Phước Long đã ra quyết định xử lý vật chứng và đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông Hoàng Văn L. Xét việc xử lý trên là đúng nên HĐXX không đề cập xử lý.

Đối với 01 xe mô tô DH88 màu sơn đỏ, số khung DH88-XF 164503, số máy DH88-XE11645140 từ ông NLQ2. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên ông Hoàng Văn L mua lại từ ông Nguyễn Tấn L vào ngày 12/01/2018 với giá 3.500.000 đồng. Nguồn gốc xe mô tô trên do ông Nguyễn Tấn L tự mua phụ tùng xe máy T lý về lắp ráp lại rồi bán cho những người có nhu cầu nên không xác định được nguồn gốc, cơ quan CSĐT Công an thị xã Phước Long tiếp tục xác minh, xử lý sau nên HĐXX không đề cập xử lý.

Đối với biển kiểm soát 93P1-142.11 được vợ ông NLQ2 nhặt được cách đây khoảng 10 năm trước tại bãi rác. Sau khi mua xe DH88 từ Hồ Văn T, ông NLQ2 lấy biển kiểm soát trên gắn vào xe để đi. Quá trình điều tra xác định biển số xe mô tô trên là của xe hiệu Sirius màu vàng đen, đứng tên chủ sở hữu NLQ5. Năm 2013, anh NLQ5 bị mất trộm chiếc xe mô tô cùng biển kiểm soát xe. Xét thấy, đây là vật chứng trong vụ án khác nên cơ quan CSĐT Công an thị xã Phước Long tách ra tiếp tục điều tra, xử lý sau nên HĐXX không đề cập xử lý.

Đối với 02 bình ắc quy loại 100Ampe không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Về quan điểm của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Về ý kiến trình bày của người bào chữa cho bị cáo Hoàng Minh H đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện ra đầu thú, bị cáo có học vấn thấp được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, các điều 91, 98, 100 của Bộ luật hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội, đề nghị hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án cải tạo không giam giữ cũng đủ răn đe ráo dục bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo H là chưa phù hợp với quy định của pháp luật vì trước đó bị cáo H đã cùng với bị cáo T trộm cắp tài sản nhưng không đủ định lượng nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi đó. Vì vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận áp dụng tình tiết này cho bị cáo.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hồ Văn T và Hoàng Minh H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hồ Văn T và bị cáo Hoàng Minh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 các điều 17, 38, 58 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 25/01/2018.

Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, các điều 17, 58, 91, 98, 100 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Hoàng Minh H 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày UBND phường T, thị xã P, tỉnh Bình Phước nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Hoàng Minh H về Ủy ban nhân dân phường T, thị xã P, tỉnh Bình Phước quản lý giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

[2]. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng 48 Bộ luật hình sự, Điều 584 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Hồ Văn T có trách nhiệm bồi thường cho ông NLQ2 số tiền 650.000 đồng.

Buộc bị cáo Hoàng Minh H có trách nhiệm bồi thường cho ông NLQ2 số tiền là 650.000 đồng.

Đến hạn T toán tiền và kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án bên phải thi hành án chậm thi hành thì ngoài số tiền phải trả còn phải chịu tiền lãi trên số tiền chậm thi hành theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[3]. Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 3 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và điểm 1 mục I danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

Bị cáo Hồ Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí dân sự. Bị cáo Hoàng Minh H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí dân sự.

[4]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương.

Nơi Nhận:

- TAND Tỉnh Bình Phước;
- VKSND Tỉnh Bình Phước
- CA thị xã Phước Long;
- VKS thị xã Phước Long
- THA thị xã Phước Long;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- THAHS thị xã Phước Long;
- HSVA Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

LÊ THỊ BÌNH